

UBND TỈNH PHÚ YÊN **AM KIỂM SOÁT CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ Y TẾ **TỈNH PHÚ YÊN** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 410/QĐ-SYT **Số: 1759**
ĐẾN Ngày: 22/6/20 *Phú Yên, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

Chuyển: **QUYẾT ĐỊNH**
V/v Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 06-2020

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Phú Yên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 15/6/2020 và đề nghị của Hội đồng tư vấn xét cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề Dược và khám bệnh, chữa bệnh Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 06/2020 cho 25 (hai mươi lăm) người có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng: Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược và TCCB thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Ư*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND các huyện, TX, TP;
- TTKSBT (đăng trang TTĐT SYT);
- Lưu: VT *my*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Dung

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỢT 06/2020
Quem theo Quyết định số 410 QĐ-SYT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Sở Y tế Phú Yên

TT	Tên cá nhân	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đổi tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Phạm vi HD CM	Số CCHN	Ghi chú	Điện thoại
1	LIỄU THỊ HỒNG	05/11/1993	230905147	29/07/2008	Gia Lai	Bác sỹ	Bác sỹ đa khoa	7/2018	7/2018-01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	003285	Mới	0339088770
2	DUÔNG THỊ THANH TÂM	24/08/1994	221360055	12/11/2010	Phú Yên	Bác sỹ	Bác sỹ y học cổ truyền	7/2018	9/2018-3/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	003286	Mới	0339088770
3	VI THỊ DIỆU	06/11/1993	187307170	16/08/2010	Nghệ An	Bác sỹ	Bác sỹ đa khoa	7/2018	8/2018-4/2020	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	003287	Mới	0973582893
4	TẶNG THỊ MỸ NGA	25/04/1995	221350915	20/04/2015	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng học	10/2015	7/2019-4/2020		003288	Mới	0378110449
5	VÔ THỊ CẨM TIỀN	09/03/1997	221442101	04/11/2016	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	5/2019	7/2019-4/2020		003289	Mới	0356178099
6	VÔ THỊ HIỀN HÒA	24/11/1990	221271595	21/11/2011	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2018	7/2019-5/2020		003290	Mới	0964612621
7	NGUYỄN THỊ HIỆU NGÂN	09/05/1997	221439398	13/12/2014	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng điều dưỡng	11/2018	7/2019-5/2020		003291	Mới	0353005207
8	PHẠM NGỌC SUÔNG MAI	06/12/1997	221416031	04/12/2014	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng điều dưỡng	11/2018	7/2019-4/2020	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	003292	Mới	0338222768
9	VÔ THỊ TRÚC	21/11/1994	221339352	14/04/2014	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng học	10/2014	6/2018-7/2019		003293	Mới	0347145515
10	NGUYỄN THỊ TÌNH	25/07/1995	221387163	24/03/2012	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng học	10/2016	7/2019-4/2020		003294	Mới	0356459775
11	NGUYỄN THỊ CẨM TIỀN	15/08/1994	221366713	25/10/2011	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng học	8/2015	6/2018-5/2020		003295	Mới	0916767052
12	NGUYỄN THỊ HỒNG NHẬT	15/11/1996	221421828	19/12/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân điều dưỡng	6/2019	8/2019-4/2020		003296	Mới	0961890296
13	LIỄU THỊ KIM THÚY	01/05/1997	221245594	13/07/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	7/2018	8/2019-5/2020		003297	Mới	0854694961
14	NGUYỄN THỊ BÍCH NHÌ	01/05/1997	221412658	13/07/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	7/2018	8/2019-5/2020		003298	Mới	0398979701
15	NGUYỄN THỊ TRÂM	27/03/1995	187540704	26/12/2012	Nghệ An	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	8/2017	8/2019-5/2020		003299	Mới	0978463191
16	HỒ THỊ HẠNH	12/23 Nguyễn Công Trứ, phường 6, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	221193594	17/04/2020	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng	11/2018	7/2019-5/2020	Th/ đổi Pvi HDCM (Hộ sinh sang DD)	003300		0913595845
17	VÔ QUỐC SINH	Xuân Thanh 1, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây Hòa, Phú Yên	221442101	16/11/2018	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm trung học	9/2010	5/2018-5/2020	Kỹ thuật viên xét nghiệm	003301	Mới	0356178099

17

TT	Tên cá nhân	Địa chỉ	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đổi tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Phạm vi HDGM	Số CCHN	Ghi chú	Điện thoại
18	VÕ THỊ NGỌC THÚ	Phước Hòa, xã Xuân Phước, huyện Đông Xuân, Phú Yên	30/04/1986	221166001	12/02/2014	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Cử nhân xét nghiệm y học	01/2016	01/2018-8/2019	Kỹ thuật xét nghiệm y học	003302	Điều chỉnh CM (Trung cấp lên Cử nhân)	0972607717
19	LÊ TRONG ANH	Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên	03/10/1985	221124822	07/08/2006	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Giấy chứng nhận kỹ thuật viên gây mê hồi sức (học 12 tháng)	7/2011	2013-2020	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	003303	Th/ đổi Pvi HDGM (DD sang KTV)	0978521781
20	BÙI XUÂN TRÀ	An Thổ, xã An Dân, huyện Tuy An, Phú Yên	01/03/1985	221116755	08/02/2012	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	3/2017	4/2019-3/2020	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	003304	Mới	0979234606
21	LÊ CÔNG THỊ MỸ CHÌ	Phước Lộc 2, xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa, Phú Yên	02/03/1997	221013474	24/01/2013	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	3/2018	5/2019-5/2020	thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	003305	Mới	0976330282
22	ĐẶNG THỊ THU THỊ	Khu phố 8, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, Phú Yên	10/10/1984	221464410	25/07/2016	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	3/2019	3/2019-3/2020	10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	003306	Mới	979589890
23	CAO THỊ HANH	Khu phố Tây Hòa, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, Phú Yên	15/04/1988	221220321	07/03/2006	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	3/2018	5/2019-5/2020	nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	003307	Mới	0369537476
24	VÕ THỊ LUẬN	Phú Lương, xã Hòa Tân Đông, huyện Đông Hòa, Phú Yên	20/08/1986	221153039	02/04/2003	Phú Yên	Y sỹ (VB 2)	Y sỹ đa khoa	02/2017	9/2018-9/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	003308	Th/ đổi Pvi HDGM (DD sang YS)	0905437557
25	NGUYỄN THỊ THU CÚC	Phong Niên, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, Phú Yên	27/11/1990	221269923	14/10/2015	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa, CC YHCT	9/2016	5/2019-5/2020		003309	Mới	0775471547